

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 46/2023/HNGĐ-ST

Ngày 26/12/2023

“V/v ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tín; bà Đỗ Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên; vắng mặt theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXX-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Ch, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Trần Huy Th, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Ch, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hoàng Thị Th trình bày: Chị và anh Th kết hôn với nhau vào ngày 26/2/2018 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ch, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không hợp nhau trong sinh hoạt hàng ngày nên xảy ra mâu thuẫn, ngoài ra còn do bất đồng trong làm ăn kinh tế. Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng kéo dài và vẫn tồn tại. Vợ chồng chấm dứt quan hệ, sống ly thân nhiều lần và lần gần đây nhất từ năm 2022 đến nay không còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Th.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Huy Th trình bày: Về điều kiện thủ tục kết hôn chị Th trình bày là đúng. Anh thừa nhận vợ chồng có tồn tại mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên xảy ra cãi vã, nhiều lần đã nói chuyện để tìm cách khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Vợ chồng chấm dứt quan hệ và sống ly thân nhiều lần và lần gần đây nhất là từ năm 2022 đến nay không còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị Th đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì anh Th chưa đồng ý.

* Về con chung: Chị Th, anh Th cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Trần Bảo V, sinh ngày 06/6/2018 và Trần Tố U, sinh ngày 12/8/2020.

Chị Th, anh Th thoả thuận khi ly hôn để chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Bảo V; anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Tố U cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Th giữ nguyên quan điểm của mình. Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt anh Trần Huy Th tuy nhiên anh Th đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Th tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Trần Huy Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 26/2/2018 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng một số lần ly thân, lần gần đây từ năm 2022 đến nay không quan tâm đến nhau. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, nay chị Th kiên quyết xin ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã tồn tại trong một thời gian mặc dù đã được hoà giải nhưng không cải thiện, nay đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài vì vậy cần xử lý hôn giữa chị Th và anh Th là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là các cháu Trần Bảo V, sinh ngày 06/6/2018 và Trần Tổ U, sinh ngày 12/8/2020

Xét nguyện vọng xin nuôi con chung của các đương sự nhận thấy sự thoả thuận của các đương sự khi ly hôn để chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Bảo V; để anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Tổ U cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức: do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí ly hôn: chị Hoàng Thị Th phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51; 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Hoàng Thị Th và anh Trần Huy Th.

2. Về con chung: Giao chị Hoàng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Bảo V, sinh ngày 06/6/2018; giao anh Trần Huy Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Tổ U, sinh ngày 12/8/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị Th, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Th, anh Th được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Th, anh Th và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Th, chị Th trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Th phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Th đã nộp theo biên lai số 0003022 ngày 23/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; chị Hoàng Thị Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Huy Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- Chi cục THADS Duy Tiên.
- UBND phường Châu Giang;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN NGỌC THUẬN